

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/DS-ST

Ngày: 24-7-2024

“V/v Tranh chấp hợp

đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phú Hữu

Ông Nguyễn Hồng Thơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 287/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 255/2024/QĐXXST-DS ngày 20/6/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 213/2024/QĐST-DS ngày 05/7/2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th;

Địa chỉ: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường V, Quận C, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D.

Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đức Thạch D là ông Nguyễn Văn Bé H; Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th – Chi nhánh Đồng Tháp (Theo giấy ủy quyền số 238/2024/GUQ-PC ngày 24/01/2024);

Địa chỉ: Số 56, đường Nguyễn Huệ, Phường B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Bé H là ông Bùi Minh Th; sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 56, đường Nguyễn Huệ, Phường B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn Phước S, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Tổ 19, Khóm 2, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông Th có mặt tại phiên tòa, anh S vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Bùi Minh Th trình bày:*

Hợp đồng vay thẻ tín dụng: Ngày 16/11/2022 anh Nguyễn Phước S ký giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th – Chi nhánh Đồng Tháp theo giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng số 2396987 ngày 23/11/2022, chi tiết như sau:

Hạn mức thẻ được cấp: 25.000.000 đồng; Lãi suất vay: 1.86%/tháng.

Dư nợ: 23.487.978 đồng.

Lãi quá hạn 150% của lãi suất vay (tính đến ngày 24/7/2024) là 10.167.492 đồng. Tổng cộng 33.655.470 đồng.

Ngày 15/9/2023 do anh S vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Mặc dù Ngân hàng thường xuyên đôn đốc nhiều lần làm việc trực tiếp để yêu cầu anh S có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn nhưng đến nay anh Nguyễn Phước S vẫn chưa thanh toán cho Ngân hàng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Phước S trả số tiền Dư nợ: 23.487.978 đồng; Lãi quá hạn 150% của lãi suất vay (tính đến ngày 24/7/2024) là 10.167.492 đồng. Tổng cộng 33.655.470 đồng; Tiếp tục tính lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 25/7/2024 đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất thỏa thuận theo giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2396987 ngày 23/11/2022.

Ngoài ra, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả khoản lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng do chậm thi hành án.

Bị đơn anh Nguyễn Phước S: Trong quá trình giải quyết vụ án không gửi văn bản ý kiến cho Tòa án.

** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:*

Tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp: Bản kê tính lãi; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2396987 ngày 23/11/2022 (Bản photo);

** Các tình tiết, sự kiện trong vụ án các bên đương sự thống nhất:* Không có.

** Các tình tiết vụ án các bên đương sự không thống nhất:* Toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả số tiền vay và lãi suất theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: Tranh chấp về hợp đồng dân sự giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú tại Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Phước S đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, tại phiên tòa đại diện nguyên đơn xác định trong vụ này ngoài số tiền trên thì nguyên đơn không tranh chấp số tiền nào khác và trong vụ án này chỉ liên quan đến đương sự có tên trên, không liên quan đến đương sự nào khác.

[2] *Về nội dung:* Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Phước S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th số tiền vay của Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2396987 ngày 23/11/2022.

Cụ thể, yêu cầu anh Nguyễn Phước S trả số tiền còn dư nợ: 23.487.978 đồng; Lãi quá hạn 150% (tính đến ngày 24/7/2024) là 10.167.492 đồng. Tổng cộng 33.655.470 đồng;

Ngoài ra, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả khoản lãi phát sinh theo thỏa thuận trong giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2396987 ngày 23/11/2022 do chậm thi hành án. Nguyên đơn cung cấp chứng cứ là Bảng kê tính lãi (Bản chính); Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2396987 ngày 23/11/2022 (Bản photo đã đối chiếu) thể hiện anh Nguyễn Phước S có vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th và hiện nay chưa trả khoản tiền vay như yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, nguyên đơn yêu cầu anh Nguyễn Phước S trả số tiền còn nợ của Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng số tiền 33.655.470 đồng là có căn cứ.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của

nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th. Buộc ông Nguyễn Phước S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th còn nợ của Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2396987 ngày 23/11/2022 số tiền còn nợ 33.655.470 đồng là có căn cứ.

Trong đó: số tiền còn dư nợ: 23.487.978 đồng; Lãi quá hạn 150% (tính đến ngày 24/7/2024) là 10.167.492 đồng.

[3] Tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án, thì không còn chứng cứ nào khác và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác.

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán.

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 173, Điều 217, Điều 218, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th.

Buộc anh Nguyễn Phước Sang trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th số tiền 33.655.470 đồng (Ba mươi ba triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn bốn trăm bảy mươi đồng). Trong đó số tiền còn dư nợ: 23.487.978 đồng; Lãi quá hạn là 10.167.492 đồng

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 25/7/2024, ông S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2396987 ngày 23/11/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2396987 ngày 23/11/2022 các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th thì lãi suất mà anh Nguyễn Phước S phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Th được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 755.000 đồng theo biên lai số

0009807 ngày 28/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh (Do Anh Bùi Minh Thon nộp thay).

Ông Nguyễn Phước S chịu 1.682.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Mỹ